

**DANH SÁCH KHÔNG TỐT NGHIỆP DO THIẾU ANH VĂN ĐẦU RA**

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tổng TCTL	Điểm TB toàn khóa	Lý do
1	22609005	Đình Trí	Cường	Nam	30/03/1991	22LC09SP3C	150	7.45	Thiếu chứng chỉ NN
2	22609009	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	22/09/2000	22LC09SP3C	151	7.18	Thiếu chứng chỉ NN
3	22609003	Đoàn Thị Cẩm	Thúy	Nữ	10/07/1995	22LC09SP3C	150	7.81	Thiếu chứng chỉ NN
4	22810007	Lê Minh	Hậu	Nam	24/09/2001	22LC10DN2	150	7.39	Thiếu chứng chỉ NN
5	22810012	Phạm Anh	Khoa	Nam	10/09/2000	22LC10DN2	150	6.68	Thiếu chứng chỉ NN
6	22810021	Nguyễn Tuấn	Thành	Nam	01/08/2002	22LC10DN2	150	7.28	Thiếu chứng chỉ NN
7	22810028	Nguyễn Quốc	Vũ	Nam	21/05/2002	22LC10DN2	150	7.03	Thiếu chứng chỉ NN
8	22810074	Đào Xuân	Hương	Nữ	18/10/1997	22LC10LTT3	150	6.74	Thiếu chứng chỉ NN
9	22810039	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	13/09/2000	22LC10SP3	150	7.43	Thiếu chứng chỉ NN
10	22810044	Nguyễn Ngọc	Phú	Nam	11/07/2000	22LC10SP3	150	7.18	Thiếu chứng chỉ NN
11	22810051	Nguyễn Quốc	Thuận	Nam	19/05/1998	22LC10SP3	150	7.20	Thiếu chứng chỉ NN
12	22842010	Đặng Thành	Đạt	Nam	02/04/1999	22LC42DN2	152	6.78	Thiếu chứng chỉ NN
13	22842019	Hoàng Ngọc	Huy	Nam	25/08/1994	22LC42DN2	152	6.27	Thiếu chứng chỉ NN
14	22842038	Nguyễn Hồ	Tâm	Nam	13/11/1998	22LC42DN2	152	7.07	Thiếu chứng chỉ NN
15	22842045	Lê Bá	Thành	Nam	19/02/2001	22LC42DN2	152	6.74	Thiếu chứng chỉ NN
16	22842190	Đỗ Tất	Huy	Nam	11/09/2000	22LC42DN3	152	6.66	Thiếu chứng chỉ NN
17	22842195	Nguyễn Ngọc Hoàng	Long	Nam	14/12/2000	22LC42DN3	152	6.86	Thiếu chứng chỉ NN
18	22842199	Lê Hoàng	Phúc	Nam	19/12/2003	22LC42DN3	152	6.52	Thiếu chứng chỉ NN
19	22842215	Vương Triều	Vĩ	Nam	13/09/2002	22LC42DN3	152	6.69	Thiếu chứng chỉ NN
20	22642079	Bùi Quốc	Phong	Nam	21/01/1996	22LC42LTT3	152	7.69	Thiếu chứng chỉ NN
21	19642174	Nguyễn Võ Văn	Trường	Nam	18/10/1998	22LC42SP2C	152	6.87	Thiếu chứng chỉ NN
22	22842052	Nguyễn Công	An	Nam	01/11/2000	22LC42SP2L	152	6.60	Thiếu chứng chỉ NN
23	22842059	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	28/09/1998	22LC42SP2L	152	6.48	Thiếu chứng chỉ NN
24	22842111	Lê Đoàn	Thuận	Nam	17/06/2000	22LC42SP2L	152	7.45	Thiếu chứng chỉ NN
25	22642048	Nguyễn Hữu	Đức	Nam	01/01/2001	22LC42SP3C	152	6.96	Thiếu chứng chỉ NN
26	22642059	Nguyễn Phước	Lộc	Nam	26/01/1998	22LC42SP3C	152	6.67	Thiếu chứng chỉ NN
27	22642065	Nguyễn Thanh	Sang	Nam	18/07/2001	22LC42SP3C	152	6.92	Thiếu chứng chỉ NN
28	22642077	Nguyễn Văn	Vinh	Nam	13/10/2001	22LC42SP3C	152	7.27	Thiếu chứng chỉ NN
29	22842126	Nguyễn Văn	Hải	Nam	01/06/2000	22LC42SP3L	152	6.64	Thiếu chứng chỉ NN
30	22842130	Võ Văn	Hữu	Nam	06/03/2001	22LC42SP3L	152	6.52	Thiếu chứng chỉ NN

31	22842140	Phạm Văn	Nhớ	Nam	19/10/2001	22LC42SP3L	152	7.32	Thiếu chứng chỉ NN
32	22842145	Nguyễn Hữu	Phước	Nam	23/05/1995	22LC42SP3L	152	7.60	Thiếu chứng chỉ NN
33	22842176	Trần Hoàng	Vinh	Nam	08/08/2001	22LC42SP3L	152	6.44	Thiếu chứng chỉ NN
34	22843155	Phan Quốc	Dũng	Nam	16/08/2000	22LC43DN3	150	7.03	Thiếu chứng chỉ NN
35	22843173	Nguyễn Tiến	Phú	Nam	15/10/1999	22LC43DN3	150	6.68	Thiếu chứng chỉ NN
36	22843186	Giáp Văn Thành	Trung	Nam	15/12/1999	22LC43DN3	150	7.46	Thiếu chứng chỉ NN
37	22643004	Nguyễn Quốc	Cường	Nam	01/01/1999	22LC43SP2C	150	7.34	Thiếu chứng chỉ NN
38	22643012	Nguyễn Ngọc	Hiền	Nam	01/01/2000	22LC43SP2C	150	7.65	Thiếu chứng chỉ NN
39	22643015	Trần Huỳnh	Khôi	Nam	27/11/1997	22LC43SP2C	150	7.05	Thiếu chứng chỉ NN
40	22643026	Lê Hoàng	Son	Nam	15/09/2000	22LC43SP2C	150	7.82	Thiếu chứng chỉ NN
41	22643028	Tổng Hoàng	Tính	Nam	05/01/2000	22LC43SP2C	150	6.90	Thiếu chứng chỉ NN
42	22843071	Trần Như	Khôi	Nam	05/01/1999	22LC43SP2L	150	6.78	Thiếu chứng chỉ NN
43	22843082	Trần Thanh	Sang	Nam	18/11/1996	22LC43SP2L	150	7.03	Thiếu chứng chỉ NN
44	22843102	Thạch	Vũ	Nam	11/07/2000	22LC43SP2L	150	7.31	Thiếu chứng chỉ NN
45	22643038	Nguyễn Việt	Công	Nam	15/11/2000	22LC43SP3C	150	7.31	Thiếu chứng chỉ NN
46	22643043	Phạm Quốc	Đạt	Nam	25/10/1999	22LC43SP3C	150	6.99	Thiếu chứng chỉ NN
47	22643059	Phùng Thanh	Phương	Nam	16/03/2001	22LC43SP3C	150	7.11	Thiếu chứng chỉ NN
48	22643061	Chế Thành	Quốc	Nam	20/04/1999	22LC43SP3C	150	7.43	Thiếu chứng chỉ NN
49	22643063	Nguyễn Mạnh	Tường	Nam	23/01/2001	22LC43SP3C	150	7.16	Thiếu chứng chỉ NN
50	22843111	Phạm Thành	Dực	Nam	14/11/2000	22LC43SP3L	150	6.83	Thiếu chứng chỉ NN
51	22843200	Phan Lâm	Huy	Nam	20/01/2001	22LC43SP3L	150	7.30	Thiếu chứng chỉ NN
52	22843119	Trần Trung	Kiên	Nam	06/03/2001	22LC43SP3L	150	6.91	Thiếu chứng chỉ NN
53	22843214	Châu Kim	Phước	Nam	06/09/1998	22LC43SP3L	150	7.22	Thiếu chứng chỉ NN
54	22845014	Vũ Hoàng	Thành	Nam	30/12/2001	22LC45DN2	150	6.70	Thiếu chứng chỉ NN
55	22845016	Phạm Đức	Thiện	Nam	02/08/2001	22LC45DN2	150	6.70	Thiếu chứng chỉ NN
56	22845017	Phạm Đức	Thuần	Nam	03/09/2001	22LC45DN2	150	7.10	Thiếu chứng chỉ NN
57	22845138	Trương Tuấn	Anh	Nam	19/06/2001	22LC45DN3	150	6.79	Thiếu chứng chỉ NN
58	22845141	Lê Mạnh	Hùng	Nam	03/06/2003	22LC45DN3	150	6.86	Thiếu chứng chỉ NN
59	22845145	Đỗ Hữu	Nam	Nam	15/04/2001	22LC45DN3	150	6.66	Thiếu chứng chỉ NN
60	22845149	Phạm Hoàng Anh	Tuấn	Nam	22/04/2003	22LC45DN3	150	6.67	Thiếu chứng chỉ NN
61	22845153	Nguyễn Trường	An	Nam	03/01/2001	22LC45LTT3	150	6.63	Thiếu chứng chỉ NN
62	22845172	Nguyễn Minh	Hy	Nam	04/10/2001	22LC45LTT3	150	6.98	Thiếu chứng chỉ NN
63	22845175	Lê Nhi	Khang	Nam	02/02/2000	22LC45LTT3	150	6.85	Thiếu chứng chỉ NN
64	22845192	Phạm Duy	Phong	Nam	03/12/2001	22LC45LTT3	150	6.82	Thiếu chứng chỉ NN

65	22845206	Võ Vĩnh	Thịnh	Nam	02/12/2002	22LC45LTT3	150	6.50	Thiếu chứng chỉ NN
66	22845032	Lâm Tuấn	Đạt	Nam	03/01/2000	22LC45SP2L	150	6.46	Thiếu chứng chỉ NN
67	22845050	Nguyễn Đại Công	Minh	Nam	20/06/1994	22LC45SP2L	150	7.05	Thiếu chứng chỉ NN
68	22845058	Nguyễn Thanh	Phú	Nam	16/12/2000	22LC45SP2L	150	7.03	Thiếu chứng chỉ NN
69	22845061	Nguyễn Thanh	Sang	Nam	02/05/2000	22LC45SP2L	150	7.17	Thiếu chứng chỉ NN
70	22845083	Vương Tài	Duy	Nam	28/07/2002	22LC45SP3	150	6.88	Thiếu chứng chỉ NN
71	22645018	Võ	Hiệp	Nam	20/12/1999	22LC45SP3	150	7.00	Thiếu chứng chỉ NN
72	22845095	Châu Khánh	Huy	Nam	20/02/1999	22LC45SP3	150	6.44	Thiếu chứng chỉ NN
73	22845109	Nguyễn Hoài	Nam	Nam	01/12/2000	22LC45SP3	150	6.88	Thiếu chứng chỉ NN
74	22845112	Phan Hoài	Phong	Nam	12/04/2000	22LC45SP3	150	7.15	Thiếu chứng chỉ NN
75	22845114	Phan Đình	Phú	Nam	15/02/2000	22LC45SP3	150	6.26	Thiếu chứng chỉ NN
76	22845115	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	05/01/1995	22LC45SP3	150	6.61	Thiếu chứng chỉ NN
77	22845116	Võ Tô Tấn	Phúc	Nam	24/06/2000	22LC45SP3	150	6.22	Thiếu chứng chỉ NN
78	22645020	Lương Hữu	Phước	Nam	23/11/2000	22LC45SP3	150	7.06	Thiếu chứng chỉ NN
79	22845131	Lê Văn	Thắng	Nam	29/04/2001	22LC45SP3	150	6.72	Thiếu chứng chỉ NN
80	22845133	Lê Duy	Thoại	Nam	16/01/2001	22LC45SP3	150	6.63	Thiếu chứng chỉ NN
81	22646005	Nguyễn Văn Thanh	Duy	Nam	22/06/2000	22LC46SP3C	150	6.65	Thiếu chứng chỉ NN
82	22646015	Võ Trần Tấn	Khang	Nam	17/11/2001	22LC46SP3C	150	6.85	Thiếu chứng chỉ NN
83	22646028	Nguyễn Nhật	Nam	Nam	19/05/2000	22LC46SP3C	150	6.57	Thiếu chứng chỉ NN
84	22646034	Nguyễn Lê Hoàng	Phú	Nam	28/04/2000	22LC46SP3C	150	6.76	Thiếu chứng chỉ NN
85	22846011	Bùi Xuân	Lệnh	Nam	28/04/1998	22LC46SP3L	150	7.30	Thiếu chứng chỉ NN
86	22847055	Phạm Quốc	Anh	Nam	14/12/1998	22LC47DN3	150	7.30	Thiếu chứng chỉ NN
87	22647002	Huỳnh Quốc	Bảo	Nam	13/01/2001	22LC47SP3C	150	7.24	Thiếu chứng chỉ NN
88	22647015	Nguyễn Trọng	Quân	Nam	20/10/2001	22LC47SP3C	150	6.97	Thiếu chứng chỉ NN
89	22847016	Trần Trung	Đức	Nam	10/06/2000	22LC47SP3L	150	7.32	Thiếu chứng chỉ NN
90	22847017	Dương Chí	Hải	Nam	15/04/2000	22LC47SP3L	150	6.66	Thiếu chứng chỉ NN
91	22847026	Phạm Đình	Khoa	Nam	08/09/1999	22LC47SP3L	150	6.73	Thiếu chứng chỉ NN
92	22847040	Lê Hoàng	Phúc	Nam	22/12/2001	22LC47SP3L	150	7.33	Thiếu chứng chỉ NN
93	22847054	Trần Thiện	Toại	Nam	21/12/1997	22LC47SP3L	150	6.87	Thiếu chứng chỉ NN
94	22649001	Trương Đông	Huân	Nam	20/04/1996	22LC49SP3	153	6.82	Thiếu chứng chỉ NN
95	22849009	Phan Minh	Tiến	Nam	05/01/2000	22LC49SP3	153	7.03	Thiếu chứng chỉ NN
96	22651005	Trần Nhật	Duy	Nam	27/12/2001	22LC51SP3C	150	6.56	Thiếu chứng chỉ NN
97	22651012	Nguyễn Thanh	Hòa	Nam	14/02/2001	22LC51SP3C	150	7.41	Thiếu chứng chỉ NN
98	22651013	Lê Phát	Huy	Nam	27/03/1998	22LC51SP3C	150	6.58	Thiếu chứng chỉ NN

99	22651018	Nguyễn Việt	Long	Nam	12/11/2000	22LC51SP3C	150	6.88	Thiếu chứng chỉ NN
100	22861008	Phạm Phúc	Lộc	Nam	04/05/2001	22LC61DN2	150	6.67	Thiếu chứng chỉ NN
101	22861009	Võ Kế	Mạnh	Nam	06/12/2000	22LC61DN2	150	6.54	Thiếu chứng chỉ NN
102	22861046	Vũ Xuân	An	Nam	27/01/2003	22LC61DN3	150	7.13	Thiếu chứng chỉ NN
103	22861055	Đông Đức	Mạnh	Nam	23/09/2003	22LC61DN3	150	7.01	Thiếu chứng chỉ NN
104	22661020	Phạm Dương Thảo	Linh	Nữ	18/10/2000	22LC61SP3C	150	7.13	Thiếu chứng chỉ NN
105	23804010	Nguyễn Hữu	Trí	Nam	21/04/1996	23LC04SP2	150	7.51	Thiếu chứng chỉ NN
106	23810064	Ngô Quốc	Khánh	Nam	02/09/2002	23LC10DN2	150	7.58	Thiếu chứng chỉ NN
107	23810069	Hoàng Kim	Lương	Nam	01/09/2002	23LC10DN2	150	7.82	Thiếu chứng chỉ NN
108	23810072	Võ Thành	Nam	Nam	07/10/2001	23LC10DN2	150	7.67	Thiếu chứng chỉ NN
109	23810075	Nguyễn Lưu Thành	Phúc	Nam	26/02/2004	23LC10DN2	150	7.35	Thiếu chứng chỉ NN
110	23810080	Phạm Quang	Trường	Nam	11/09/2002	23LC10DN2	150	7.73	Thiếu chứng chỉ NN
111	23810084	Võ Hoàng	Bảo	Nam	11/08/2003	23LC10LTT2	150	7.39	Thiếu chứng chỉ NN
112	23810086	Phạm Ngọc Hoàng	Gia	Nam	27/03/2003	23LC10LTT2	150	8.03	Thiếu chứng chỉ NN
113	23610013	Trương Quang	Huy	Nam	27/12/2000	23LC10LTT2	150	8.15	Thiếu chứng chỉ NN
114	23810092	Trần Nguyễn Thanh	Phong	Nam	22/07/2003	23LC10LTT2	150	7.70	Thiếu chứng chỉ NN
115	23810093	Võ Ngọc Gia	Phúc	Nam	01/01/2003	23LC10LTT2	150	7.14	Thiếu chứng chỉ NN
116	23610003	Lê Minh	Hiệu	Nam	10/07/1997	23LC10SP2	150	7.58	Thiếu chứng chỉ NN
117	23810026	Trần Phong	Nhã	Nam	31/01/2000	23LC10SP2	150	7.86	Thiếu chứng chỉ NN
118	23810034	Mai Thành	Phát	Nam	07/11/1999	23LC10SP2	150	7.45	Thiếu chứng chỉ NN
119	23810041	Nguyễn Quang	Son	Nam	09/03/2002	23LC10SP2	150	7.55	Thiếu chứng chỉ NN
120	23810050	Trần Lý Thuý	Tiên	Nữ	27/10/2001	23LC10SP2	150	7.33	Thiếu chứng chỉ NN
121	23810051	Trần Quang	Tin	Nam	25/06/2000	23LC10SP2	150	6.73	Thiếu chứng chỉ NN
122	23610010	Trần Văn	Trình	Nam	21/04/2000	23LC10SP2	150	7.33	Thiếu chứng chỉ NN
123	23810052	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	13/10/2002	23LC10SP2	150	7.60	Thiếu chứng chỉ NN
124	23610012	Phạm Thanh	Tùng	Nam	29/07/1997	23LC10SP2	150	7.59	Thiếu chứng chỉ NN
125	23810053	Đào Thị	Uyên	Nữ	23/10/2002	23LC10SP2	150	7.57	Thiếu chứng chỉ NN
126	23825010	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	09/07/2001	23LC25SP1	125	7.38	Thiếu chứng chỉ NN
127	23825014	Lê Nguyễn Thái	Thu	Nữ	06/10/2000	23LC25SP1	125	8.17	Thiếu chứng chỉ NN
128	23825035	Võ Thị Cẩm	Tiên	Nữ	23/06/1999	23LC25SP2	125	7.83	Thiếu chứng chỉ NN
129	23842049	Lê Nhật	Cường	Nam	20/12/1999	23LC42AG1	152	7.29	Thiếu chứng chỉ NN
130	23642026	Đoàn Vũ	Bằng	Nam	20/01/1993	23LC42COT1	152	7.91	Thiếu chứng chỉ NN
131	23842075	Phạm Hoàng Đại	Dương	Nam	25/03/1988	23LC42COT1	152	7.46	Thiếu chứng chỉ NN

132	23842078	Lưu Bá	Khương	Nam	19/05/1999	23LC42COT1	152	7.38	Thiếu chứng chỉ NN
133	23842079	Nguyễn Tùng	Lâm	Nam	17/07/1997	23LC42COT1	152	6.81	Thiếu chứng chỉ NN
134	23842084	Trương Nhật	Tiên	Nam	21/06/2001	23LC42COT1	152	7.14	Thiếu chứng chỉ NN
135	23842235	Vũ Nguyên	Khôi	Nam	02/03/2002	23LC42DN2	152	7.34	Thiếu chứng chỉ NN
136	23842237	Nguyễn Phương	Nam	Nam	21/06/2001	23LC42DN2	152	6.70	Thiếu chứng chỉ NN
137	23842244	Vũ Văn	Quang	Nam	02/08/1996	23LC42DN2	152	7.04	Thiếu chứng chỉ NN
138	23842242	Bùi Nguyễn Minh	Quân	Nam	07/10/2004	23LC42DN2	152	6.38	Thiếu chứng chỉ NN
139	23842248	Võ Anh	Tài	Nam	15/01/2004	23LC42DN2	152	6.70	Thiếu chứng chỉ NN
140	23842249	Từ Duy	Tâm	Nam	11/01/2002	23LC42DN2	152	6.35	Thiếu chứng chỉ NN
141	23842260	Huỳnh Quốc	Vương	Nam	09/06/2004	23LC42DN2	152	6.73	Thiếu chứng chỉ NN
142	23842120	Bùi Lê Trung	Đức	Nam	02/09/2000	23LC42DNC1	152	7.00	Thiếu chứng chỉ NN
143	23842129	Hồ Hoàng	Kiểm	Nam	20/08/1997	23LC42DNC1	152	7.03	Thiếu chứng chỉ NN
144	23642033	Quý	Lễ	Nam	22/02/1994	23LC42DNC1	152	7.30	Thiếu chứng chỉ NN
145	23842144	Nguyễn Hữu	Thắng	Nam	18/07/2001	23LC42DNC1	152	6.92	Thiếu chứng chỉ NN
146	23842276	Nguyễn Thiên	Ân	Nam	13/11/1998	23LC42DNC2	152	7.37	Thiếu chứng chỉ NN
147	23842280	Đình Trọng	Duy	Nam	25/07/2003	23LC42DNC2	152	7.40	Thiếu chứng chỉ NN
148	23842279	Trần Hải	Đặng	Nam	22/08/2000	23LC42DNC2	152	7.76	Thiếu chứng chỉ NN
149	23842281	Trần Đức	Hoàng	Nam	17/03/1998	23LC42DNC2	152	7.32	Thiếu chứng chỉ NN
150	23842284	Trần Chính	Lý	Nam	19/09/2001	23LC42DNC2	152	7.63	Thiếu chứng chỉ NN
151	23842286	Trần Hoàng	Phúc	Nam	10/08/2002	23LC42DNC2	152	6.96	Thiếu chứng chỉ NN
152	23842290	Trần Thanh	Tiến	Nam	28/05/1993	23LC42DNC2	152	7.11	Thiếu chứng chỉ NN
153	23842105	Trần Quang	Thắng	Nam	22/04/2003	23LC42KH1	152	6.85	Thiếu chứng chỉ NN
154	23842106	Nguyễn Ngọc	Tiến	Nam	14/01/1996	23LC42KH1	152	7.26	Thiếu chứng chỉ NN
155	23642010	Võ Văn Hồng	Nhật	Nam	02/01/1998	23LC42SP1C	152	6.92	Thiếu chứng chỉ NN
156	23642015	Nguyễn Đức	Tài	Nam	08/01/1993	23LC42SP1C	152	7.04	Thiếu chứng chỉ NN
157	23642017	Nguyễn Minh	Trí	Nam	13/11/1998	23LC42SP1C	152	7.28	Thiếu chứng chỉ NN
158	23842001	Trần Nguyên	Bình	Nam	03/05/1994	23LC42SP1L	152	6.42	Thiếu chứng chỉ NN
159	23842027	Lê Hải	Phi	Nam	19/06/2001	23LC42SP1L	152	6.88	Thiếu chứng chỉ NN
160	23842029	Trần Thanh	Sang	Nam	17/11/2002	23LC42SP1L	152	6.51	Thiếu chứng chỉ NN
161	23842032	Nguyễn Đức	Thắng	Nam	21/03/2001	23LC42SP1L	152	6.41	Thiếu chứng chỉ NN
162	23842043	Võ Kim	Tuyền	Nam	18/10/1997	23LC42SP1L	152	6.90	Thiếu chứng chỉ NN
163	23842044	Nguyễn Đức	Văn	Nam	17/03/1999	23LC42SP1L	152	6.66	Thiếu chứng chỉ NN
164	23642041	Phạm Duy	Anh	Nam	31/01/1996	23LC42SP2C	152	6.99	Thiếu chứng chỉ NN
165	23642042	Phùng Trung	Chánh	Nam	27/04/1999	23LC42SP2C	152	7.25	Thiếu chứng chỉ NN

166	23642043	Trần Quốc	Cường	Nam	10/08/2001	23LC42SP2C	152	6.44	Thiếu chứng chỉ NN
167	23642044	Phùng Tấn	Đạt	Nam	19/09/2002	23LC42SP2C	152	6.80	Thiếu chứng chỉ NN
168	23642059	Lê Văn	Phong	Nam	10/03/1998	23LC42SP2C	152	7.58	Thiếu chứng chỉ NN
169	23642062	Phan Thái	Son	Nam	15/11/2000	23LC42SP2C	152	6.94	Thiếu chứng chỉ NN
170	23642067	Thái Huỳnh	Thương	Nam	05/06/1989	23LC42SP2C	152	7.06	Thiếu chứng chỉ NN
171	23642072	Lê Công	Vũ	Nam	02/07/1996	23LC42SP2C	152	7.06	Thiếu chứng chỉ NN
172	23842185	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	06/11/2002	23LC42SP2L	152	6.35	Thiếu chứng chỉ NN
173	23842195	Lâm Văn	Nhàn	Nam	05/05/2000	23LC42SP2L	152	6.60	Thiếu chứng chỉ NN
174	23842200	Huỳnh Hoàng	Quân	Nam	13/11/2001	23LC42SP2L	152	6.83	Thiếu chứng chỉ NN
175	23842202	Trương Tấn	Sang	Nam	14/01/1999	23LC42SP2L	152	6.18	Thiếu chứng chỉ NN
176	23842214	Đình Ngọc	Tuấn	Nam	28/10/2003	23LC42SP2L	152	6.30	Thiếu chứng chỉ NN
177	23842215	Bùi Hiếu	Văn	Nam	02/05/1999	23LC42SP2L	152	6.57	Thiếu chứng chỉ NN
178	23842219	Lâm Trường	Vũ	Nam	17/07/2002	23LC42SP2L	152	6.64	Thiếu chứng chỉ NN
179	23643062	Nguyễn Công	Hậu	Nam	16/04/1998	23LC43COT2	150	7.12	Thiếu chứng chỉ NN
180	23643063	Huỳnh Hữu	Tài	Nam	26/07/1984	23LC43COT2	150	6.60	Thiếu chứng chỉ NN
181	23843071	Vương Thanh	Bình	Nam	25/10/1975	23LC43DN2	150	7.69	Thiếu chứng chỉ NN
182	23843074	Nguyễn Xuân	Hà	Nam	15/10/2000	23LC43DN2	150	7.45	Thiếu chứng chỉ NN
183	23843075	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	Nữ	04/05/2000	23LC43DN2	150	7.96	Thiếu chứng chỉ NN
184	23843079	Nguyễn Đoàn Hoàng	Hiệp	Nam	20/03/2001	23LC43DN2	150	7.47	Thiếu chứng chỉ NN
185	23843043	Đỗ Trí	Nghĩa	Nam	13/09/1994	23LC43DN2	150	7.32	Thiếu chứng chỉ NN
186	23843094	Đỗ Ngọc	Phát	Nam	02/09/2004	23LC43DN2	150	7.52	Thiếu chứng chỉ NN
187	23843097	Đình Thế	Son	Nam	11/05/2004	23LC43DN2	150	7.18	Thiếu chứng chỉ NN
188	23843102	Nguyễn Văn	Thành	Nam	29/07/1995	23LC43DN2	150	7.56	Thiếu chứng chỉ NN
189	23843107	Lê Anh	Tuấn	Nam	23/01/1997	23LC43DN2	150	7.82	Thiếu chứng chỉ NN
190	23843131	Nguyễn Xuân	Hào	Nam	11/05/2002	23LC43DNC2	150	7.26	Thiếu chứng chỉ NN
191	23843137	Nguyễn Đức	Long	Nam	24/11/2000	23LC43DNC2	150	7.64	Thiếu chứng chỉ NN
192	23843139	Trương Công	Phú	Nam	15/10/1994	23LC43DNC2	150	7.51	Thiếu chứng chỉ NN
193	23843141	Nguyễn Văn	Sỹ	Nam	06/01/2001	23LC43DNC2	150	7.65	Thiếu chứng chỉ NN
194	23843142	Bế Ngọc	Thái	Nam	31/01/1996	23LC43DNC2	150	7.39	Thiếu chứng chỉ NN
195	23843162	Đình Đức	Thắng	Nam	06/09/1998	23LC43DNC2	150	7.65	Thiếu chứng chỉ NN
196	23843152	Hoàng Ngọc	Nhất	Nam	22/10/2001	23LC43LTT2	150	7.23	Thiếu chứng chỉ NN
197	23843155	Nguyễn Đình	Quý	Nam	17/09/2003	23LC43LTT2	150	7.61	Thiếu chứng chỉ NN
198	23843157	Nguyễn Quốc	Thắng	Nam	05/10/2003	23LC43LTT2	150	7.50	Thiếu chứng chỉ NN
199	23643001	Chu Văn	An	Nam	31/10/1997	23LC43SP1	150	7.11	Thiếu chứng chỉ NN

200	23843001	Lê Quốc	Bảo	Nam	04/07/2000	23LC43SP1	150	7.30	Thiếu chứng chỉ NN
201	23643007	Võ Xuân	Hưng	Nam	12/08/2001	23LC43SP1	150	6.69	Thiếu chứng chỉ NN
202	23643009	Nguyễn Công	Khanh	Nam	17/08/1995	23LC43SP1	150	7.07	Thiếu chứng chỉ NN
203	23843011	Nguyễn Phước	Thịnh	Nam	11/05/2001	23LC43SP1	150	6.92	Thiếu chứng chỉ NN
204	23843013	Lê Minh	Tiến	Nam	13/08/1998	23LC43SP1	150	6.99	Thiếu chứng chỉ NN
205	23843017	Võ Song	Toàn	Nam	22/09/2000	23LC43SP1	150	7.27	Thiếu chứng chỉ NN
206	23843019	Trần Thanh	Tùng	Nam	06/10/1999	23LC43SP1	150	6.77	Thiếu chứng chỉ NN
207	23643018	Ngô Công	Vũ	Nam	20/05/1997	23LC43SP1	150	6.48	Thiếu chứng chỉ NN
208	23643023	Nguyễn Minh	Chính	Nam	02/08/1996	23LC43SP2C	150	6.69	Thiếu chứng chỉ NN
209	23643028	Trần Văn	Dũng	Nam	17/01/1999	23LC43SP2C	150	7.02	Thiếu chứng chỉ NN
210	23643031	Huỳnh Văn	Hiếu	Nam	08/02/1993	23LC43SP2C	150	7.97	Thiếu chứng chỉ NN
211	23643030	Trần Trọng	Hiếu	Nam	28/03/2000	23LC43SP2C	150	7.11	Thiếu chứng chỉ NN
212	23643034	Phan Thanh	Huy	Nam	03/10/2002	23LC43SP2C	150	7.17	Thiếu chứng chỉ NN
213	23643039	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	19/12/2001	23LC43SP2C	150	7.67	Thiếu chứng chỉ NN
214	23643049	Nguyễn Kim	Son	Nam	25/10/2002	23LC43SP2C	150	7.55	Thiếu chứng chỉ NN
215	23643048	Phan Trường	Son	Nam	19/05/2002	23LC43SP2C	150	7.29	Thiếu chứng chỉ NN
216	23643050	Lê Văn	Thắng	Nam	02/01/2001	23LC43SP2C	150	7.06	Thiếu chứng chỉ NN
217	23643054	Trần Quốc	Thịnh	Nam	07/04/2001	23LC43SP2C	150	7.42	Thiếu chứng chỉ NN
218	23843028	Bùi Đức	Giàu	Nam	29/04/2001	23LC43SP2L	150	7.01	Thiếu chứng chỉ NN
219	23843042	Nguyễn Nhật	Nam	Nam	06/08/2002	23LC43SP2L	150	7.12	Thiếu chứng chỉ NN
220	23843046	Huỳnh Minh	Phong	Nam	14/08/2001	23LC43SP2L	150	7.15	Thiếu chứng chỉ NN
221	23843058	Nguyễn Kế Anh	Tịnh	Nam	06/01/2002	23LC43SP2L	150	7.51	Thiếu chứng chỉ NN
222	23843061	Võ Văn	Trãi	Nam	10/05/2001	23LC43SP2L	150	7.69	Thiếu chứng chỉ NN
223	23845047	Phạm Văn	Cường	Nam	07/12/2001	23LC45COT1	150	7.21	Thiếu chứng chỉ NN
224	23845049	Cao Trọng	Đức	Nam	16/08/2000	23LC45COT1	150	6.84	Thiếu chứng chỉ NN
225	23845055	Trần Dương	Nam	Nam	03/09/2000	23LC45COT1	150	7.13	Thiếu chứng chỉ NN
226	23845058	Nguyễn Văn	Son	Nam	10/02/2000	23LC45COT1	150	7.06	Thiếu chứng chỉ NN
227	23845060	Thái Lê Quang	Thắng	Nam	24/04/2001	23LC45COT1	150	6.79	Thiếu chứng chỉ NN
228	23845063	Phan Văn	Trường	Nam	20/04/2000	23LC45COT1	150	7.28	Thiếu chứng chỉ NN
229	23845156	Nguyễn Huỳnh Minh	Hải	Nam	10/08/2003	23LC45DN2	150	6.83	Thiếu chứng chỉ NN
230	23845160	Ngô Thanh	Hoàng	Nam	18/02/2002	23LC45DN2	150	6.91	Thiếu chứng chỉ NN
231	23845161	Lý Hóa	Hon	Nam	10/04/2002	23LC45DN2	150	7.06	Thiếu chứng chỉ NN
232	23845162	Nguyễn Hoàng Tú	Huy	Nam	08/10/2003	23LC45DN2	150	6.71	Thiếu chứng chỉ NN
233	23845163	Phạm Hoàng Tuấn	Khương	Nam	16/05/2002	23LC45DN2	150	6.75	Thiếu chứng chỉ NN
234	23845166	Nguyễn	Lực	Nam	12/07/2002	23LC45DN2	150	6.98	Thiếu chứng chỉ NN

235	23845167	Đình Quý	Nghĩa	Nam	30/01/1993	23LC45DN2	150	6.86	Thiếu chứng chỉ NN
236	23845172	Nguyễn Hữu Tuấn	Son	Nam	18/11/2001	23LC45DN2	150	7.00	Thiếu chứng chỉ NN
237	23845179	Đình Văn	Tiến	Nam	06/08/2003	23LC45DN2	150	6.82	Thiếu chứng chỉ NN
238	23845067	Lê Trọng	Ân	Nam	09/08/2000	23LC45KH1	150	6.84	Thiếu chứng chỉ NN
239	23845068	Hoàng Thành	Công	Nam	28/11/2000	23LC45KH1	150	7.25	Thiếu chứng chỉ NN
240	23845071	Hồ Xuân	Hiếu	Nam	18/07/2002	23LC45KH1	150	6.62	Thiếu chứng chỉ NN
241	23845074	Võ Anh	Kiệt	Nam	20/11/2000	23LC45KH1	150	6.83	Thiếu chứng chỉ NN
242	23845075	Trần Thị Nhật	Linh	Nữ	12/12/2002	23LC45KH1	150	7.34	Thiếu chứng chỉ NN
243	23845076	Vũ Cao	Luyện	Nam	05/10/2000	23LC45KH1	150	7.10	Thiếu chứng chỉ NN
244	23845086	Đào Vĩnh	Trường	Nam	23/09/2003	23LC45KH1	150	6.84	Thiếu chứng chỉ NN
245	23845201	Nguyễn Hoàng Thế	Bảo	Nam	22/08/2002	23LC45LTT2	150	7.14	Thiếu chứng chỉ NN
246	23845182	Trương Thành	Công	Nam	22/01/2002	23LC45LTT2	150	7.01	Thiếu chứng chỉ NN
247	23845192	Nguyễn Hữu	Tài	Nam	17/05/2001	23LC45LTT2	150	6.80	Thiếu chứng chỉ NN
248	23645057	Nguyễn Trường	Vũ	Nam	11/01/2001	23LC45LTT2	150	7.21	Thiếu chứng chỉ NN
249	23645007	Nguyễn Đức	Duy	Nam	05/02/1999	23LC45SP1	150	7.31	Thiếu chứng chỉ NN
250	23645002	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	20/03/1996	23LC45SP1	150	7.25	Thiếu chứng chỉ NN
251	23845004	Nguyễn Ngọc	Đạt	Nam	22/08/2002	23LC45SP1	150	6.98	Thiếu chứng chỉ NN
252	23845009	Lê Minh	Hiếu	Nam	30/03/2002	23LC45SP1	150	6.56	Thiếu chứng chỉ NN
253	23845010	Nguyễn Văn	Hòa	Nam	22/09/2002	23LC45SP1	150	6.77	Thiếu chứng chỉ NN
254	23845025	Phan Thanh	Phú	Nam	28/03/2002	23LC45SP1	150	6.64	Thiếu chứng chỉ NN
255	23845029	Hoàng Minh	Quý	Nam	12/01/1999	23LC45SP1	150	6.70	Thiếu chứng chỉ NN
256	23845028	Trần Phú	Quý	Nam	24/12/2002	23LC45SP1	150	6.64	Thiếu chứng chỉ NN
257	23845031	Lê Thanh	Son	Nam	20/11/2000	23LC45SP1	150	6.90	Thiếu chứng chỉ NN
258	23845041	Nguyễn Đỗ Thành	Triết	Nam	20/01/2002	23LC45SP1	150	6.85	Thiếu chứng chỉ NN
259	23845042	Tô Thanh	Tùng	Nam	01/08/2002	23LC45SP1	150	6.77	Thiếu chứng chỉ NN
260	23645014	Đình Quốc	Vinh	Nam	22/12/1999	23LC45SP1	150	6.98	Thiếu chứng chỉ NN
261	23645018	Bá Văn	Chi	Nam	05/06/1998	23LC45SP2C	150	7.47	Thiếu chứng chỉ NN
262	23645024	Nguyễn Thanh	Duy	Nam	30/04/2001	23LC45SP2C	150	7.38	Thiếu chứng chỉ NN
263	23645025	Trần Hải	Duy	Nam	27/05/2002	23LC45SP2C	150	8.37	Thiếu chứng chỉ NN
264	23645023	Vũ Duy	Đức	Nam	25/12/1999	23LC45SP2C	150	7.90	Thiếu chứng chỉ NN
265	23645029	Võ Hoàng	Kha	Nam	19/09/2002	23LC45SP2C	150	7.61	Thiếu chứng chỉ NN
266	23645030	Lê Trần Quang	Khang	Nam	27/04/2002	23LC45SP2C	150	7.20	Thiếu chứng chỉ NN
267	23645038	Nguyễn Thành	Luân	Nam	01/06/2002	23LC45SP2C	150	7.37	Thiếu chứng chỉ NN
268	23645039	Huỳnh Nguyễn Duy	Minh	Nam	05/04/2002	23LC45SP2C	150	7.56	Thiếu chứng chỉ NN
269	23645041	Đỗ Duy	Pha	Nam	10/04/2002	23LC45SP2C	150	7.53	Thiếu chứng chỉ NN





338	23861015	Đỗ Lê Ngọc	Hải	Nam	25/03/1999	23LC61SP2L	150	7.40	Thiếu chứng chỉ NN
339	23861016	Nguyễn Hữu	Hoan	Nam	11/08/2002	23LC61SP2L	150	7.34	Thiếu chứng chỉ NN
340	23861019	Nguyễn Quang	Huy	Nam	14/12/1999	23LC61SP2L	150	6.64	Thiếu chứng chỉ NN
341	23861020	Vũ Quốc	Huy	Nam	07/05/2001	23LC61SP2L	150	6.84	Thiếu chứng chỉ NN
342	23861025	Đỗ Thanh	Phú	Nam	20/11/1995	23LC61SP2L	150	7.59	Thiếu chứng chỉ NN
343	23861029	Nguyễn Việt	Thành	Nam	07/05/2000	23LC61SP2L	150	7.22	Thiếu chứng chỉ NN
344	23861033	Hồ Giang	Trường	Nam	10/07/2002	23LC61SP2L	150	7.46	Thiếu chứng chỉ NN